

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HNGĐ- ST

Ngày: 16/4/2025

“V/v ly hôn, con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Ngọc Nhân

Ông Đinh Minh Tăng

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa:
Không.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2024/TLST - HNGĐ ngày 19/12/2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 01/4/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cao Thị Thùy L, sinh năm 2000

Trú tại: Thôn K, xã Y, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Phan Thế A, sinh năm 1997

Trú tại: Thôn T, xã H (nay là xã T), huyện M, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/11/2024 và bản tự khai ngày 17/01/2025 và tại phiên tòa chị Cao Thị Thùy L trình bày chị kết hôn với anh Phan Thế A vào ngày 06/10/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự

nguyện. Sau khi kết hôn về chung sống bước đầu hạnh phúc. Sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn.

Con chung: Hai vợ chồng có 01 người con chung là cháu Phan Đình L1, sinh ngày 25/5/2024, nếu ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Đình L1 và yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và khoản vay chung: Không có.

Tại các phiên hòa giải và bản tự khai ngày 17/01/2025 anh Phan Thế A trình bày anh không nhất trí ly hôn vì tình cảm vợ chồng vẫn còn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái trưởng thành.

Con chung: Hai vợ chồng có 01 người con chung là cháu Phan Đình L1, sinh ngày 25/5/2024, nếu ly hôn anh A nhất trí giao cháu Phan Đình L1 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và anh A cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

Tài sản chung và khoản vay chung: Không có.

Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã tiến hành hòa giải nhiều lần, phân tích những mâu thuẫn của vợ chồng để mỗi bên tự khắc phục sửa chữa cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa hôm nay chị L một mực xin được ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Thùy L và anh Phan Thế A đã tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 06/10/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện M. Quá trình chung sống bước đầu hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn không hòa giải được, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Cao Thị Thùy L là có cơ sở cần chấp nhận.

Vì vậy cần căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị Cao Thị Thùy L ly hôn anh Phan Thế A.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Phan Đình L1, sinh ngày 25/5/2024. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L1, anh A cũng nhất trí giao con cho chị L nuôi dưỡng. Xét thấy nguyện vọng của chị L, anh A là phù hợp vì cháu L1 còn nhỏ cần có sự chăm sóc của người mẹ, vì vậy

căn cứ khoản 2 điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình xử giao cháu Phan Đình L1, sinh ngày 25/5/2024 cho chị Cao Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Thế A nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5 năm 2025 đến khi con tròn 18 tuổi.

[3] Tài sản chung và công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Án phí: Chị Cao Thị Thùy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
Anh Phan Thế A phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 điều 273 bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 51, Điều 56, khoản 2 điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình;

Điều 144, khoản 4 điều 147 bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Cao Thị Thùy L ly hôn anh Phan Thế A.

2. Về con chung: Xử giao cháu Phan Đình L1, sinh ngày 25/5/2024 cho chị Cao Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Thế A nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5 năm 2025 đến khi con tròn 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Án phí: Chị Cao Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị L đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0000661 ngày 19/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nay được khấu trừ.

Anh Phan Thế A phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/4/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã Yên Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

